

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG MẦM NON 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2024 - 2025

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	16	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	16	
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	5	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	2.136,5 m ²	Diện tích xây dựng 6.109,8 m ²
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	714,75m ²	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	56 m ²	2,05 m ² /trẻ em
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	254,02 m ²	
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	1.224,29 m ²	2,28 m ² /trẻ em
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	122,4m ²	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	98 m ²	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	187 m ²	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	400 bộ	25 bộ / 16 nhóm lớp
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định		
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	22 bộ	7 bộ / sân chơi

IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	09 máy vi tính	
		01 máy ảnh	
		01 máy chiếu	
		02 bảng tương tác	
		02 lap top	
		14 ipad	
		04 loa kéo di động	
		02 ti vi	
		02 ti vi thông minh	
		01 màn hình tương tác	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		
1	...		

		Số lượng(m ²)			
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em
			Chung	Nam/Nữ	Chung Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	24			
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*		1	40	0,45 m ² 40

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XIV	Kết nối internet	X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	X	
XVI	Tường rào xây	X	
..			

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

